PHÁT TRIỂN VỐN TỪ CHO TRẺ RỐI LOẠN NGÔN NGỮ PHÁT TRIỂN 3–4 TUỔI THÔNG QUA SÁCH TRANH EHON

Thào Thu Phương*, Nguyễn Minh Phượng, Nguyễn Thị Hoàng Yến*****
*** Học viên cao học K34 Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội**
**** Giảng viên chính khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường ĐHSP Hà Nội**
***** Chuyên gia cao cấp Trường ĐH Thủ đô, Hà Nội**

Tóm tắt: *Vốn từ có vai trò quan trọng đối với khả năng hiểu, diễn đạt và giao tiếp của trẻ. Trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển (developmental language disorder – DLD) có thể gặp khó khăn về chiều rộng, chiều sâu vốn từ và quá trình học, ghi nhớ, truy xuất từ mới. Trên cơ sở tổng hợp các nghiên cứu về vốn từ, phát triển vốn từ và sách tranh Ehon, bài viết phân tích cơ sở lý luận về phát triển vốn từ cho trẻ DLD 3–4 tuổi thông qua Ehon, tập trung vào đặc điểm vốn từ, khả năng khai thác Ehon, các phương pháp tổ chức hoạt động và những yếu tố ảnh hưởng. Kết quả phân tích cho thấy Ehon có tiềm năng trở thành học liệu trực quan, giàu ngữ cảnh và cơ hội tương tác, hỗ trợ trẻ tiếp nhận, hiểu, truy xuất và sử dụng từ. Tuy nhiên, bằng chứng trực tiếp về hiệu quả của Ehon đối với trẻ DLD 3–4 tuổi còn hạn chế. Do đó, hiệu quả của việc khai thác Ehon phụ thuộc vào lựa chọn từ mục tiêu, tổ chức tương tác, tạo cơ hội truy xuất và điều chỉnh mức độ hỗ trợ phù hợp với đặc điểm của từng trẻ.*

Từ khoá: *vốn từ, rối loạn ngôn ngữ phát triển, trẻ 3–4 tuổi, sách tranh Ehon, phát triển ngôn ngữ.*

VOCABULARY DEVELOPMENT IN 3–4-YEAR-OLD CHILDREN WITH DEVELOPMENTAL LANGUAGE DISORDER THROUGH EHON PICTURE BOOKS

Abstract: *Vocabulary plays an important role in children's language comprehension, expression, and communication. Children with developmental language disorder (DLD) may experience difficulties in both vocabulary breadth and depth, as well as in learning, retaining, and retrieving new words. Drawing on a synthesis of research on vocabulary development and Ehon picture books, this paper examines the theoretical foundations for vocabulary development in 3–4-year-old children with DLD through Ehon picture books. The analysis focuses on children's vocabulary characteristics, the potential of Ehon as a learning resource, approaches to organizing vocabulary development activities, and factors that may influence their effectiveness. The findings suggest that Ehon picture books have the potential to serve as visually rich and contextualized learning resources that provide opportunities for interaction and support children's comprehension, retrieval, and use of new words. However, direct evidence of the effectiveness of Ehon picture books for vocabulary development in 3–4-year-old children with DLD remains limited. Their effectiveness therefore depends on the selection of target words, the organization of interactive activities, the provision of opportunities for retrieval, and the adjustment of instructional support to individual children's characteristics.*

Keywords: *vocabulary; developmental language disorder; 3–4-year-old children; Ehon picture books; language development.*

Nhận bài: 26/07/2026 Phản biện: 26/08/2026 Duyệt đăng: 29/08/2026

I. MỞ ĐẦU

Vốn từ là một thành phần quan trọng của năng lực ngôn ngữ, liên quan đến khả năng hiểu, diễn đạt và tham gia giao tiếp của trẻ. Đối với trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển (developmental language disorder – DLD), khó khăn về ngôn ngữ có thể biểu hiện ở nhiều phương diện và kéo dài, gây ảnh hưởng đến hoạt động hằng ngày. Theo Bishop et al. (2017), thuật ngữ DLD được sử dụng cho những trường hợp khó khăn ngôn ngữ có ảnh hưởng đáng kể đến chức năng giao tiếp và học tập, không nhất thiết phải gắn với một nguyên nhân sinh học đã biết. Sansavini et al. (2021) cũng tổng hợp bằng chứng cho thấy DLD có thể được nhận diện qua nhiều biểu hiện và cần được xem xét trong quá trình phát triển. Trong phạm vi bài viết này, trọng tâm được đặt vào vốn từ và quá trình học từ ở trẻ 3–4 tuổi có DLD.

Trong lĩnh vực từ vựng, McGregor et al. (2013) cho thấy trẻ có suy giảm ngôn ngữ có hạn chế cả về chiều rộng và chiều sâu vốn từ; trẻ không chỉ biết ít từ hơn mà kiến thức về những từ đã biết cũng kém đầy đủ hơn. Tuy nhiên, nghiên cứu này sử dụng dữ liệu của trẻ ở các lớp 2, 4, 8 và 10, vì vậy kết quả được sử dụng trong bài viết như bằng chứng về bản chất của khó khăn từ vựng nói chung, không phải bằng chứng trực tiếp riêng cho trẻ 3–4 tuổi. Khó khăn còn thể hiện trong quá trình học, ghi nhớ và truy xuất từ mới. Leonard et al. (2019) cho thấy truy xuất lặp lại hỗ trợ việc học từ ở trẻ DLD; Leonard et al. (2022) cho thấy kết hợp truy xuất ngay và truy xuất cách quãng có thể giúp duy trì dạng âm của từ mới. Những kết quả này gợi ý rằng phát triển vốn từ không chỉ là tăng số lượng từ trẻ được nghe mà cần tạo điều kiện để trẻ hiểu, ghi nhớ, truy xuất và sử dụng từ.

Đọc sách tranh là một bối cảnh thuận lợi để tạo cơ hội cho trẻ tiếp nhận, hiểu và sử dụng từ thông qua sự kết hợp giữa ngôn ngữ, hình ảnh và tương tác với người lớn. Dowdall et al. (2020), qua tổng quan hệ thống và phân tích gộp 19 thử nghiệm ngẫu nhiên có đối chứng với 2.594 trẻ từ 1–6 tuổi, cho thấy các can thiệp đọc sách tranh chia sẻ có tác động tích cực, ở mức nhỏ, đối với cả ngôn ngữ biểu đạt và ngôn ngữ tiếp nhận; đồng thời, hiệu quả của can thiệp có liên quan đến liều lượng can thiệp. Đối với trẻ có khó khăn ngôn ngữ, Storkel et al. (2017) cho thấy hoạt động đọc sách tương tác kết hợp với dạy từ mục tiêu có thể hỗ trợ trẻ mẫu giáo có suy giảm ngôn ngữ đặc hiệu học từ mới, mặc dù mức độ đáp ứng khác nhau giữa các trẻ. Những kết quả này cho thấy sách tranh có thể được khai thác như một học liệu hỗ trợ phát triển vốn từ khi hoạt động đọc được tổ chức có mục đích, tăng cường tương tác và phù hợp với khả năng ngôn ngữ của từng trẻ. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng các nghiên cứu trên tập trung vào sách tranh nói chung và đọc sách tương tác, chưa cung cấp bằng chứng trực tiếp về hiệu quả của Ehon đối với trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển 3–4 tuổi.

Ehon là thuật ngữ thường dùng ở Nhật Bản để chỉ sách tranh dành cho trẻ em, trong đó hình ảnh và phần lời cùng tham gia truyền tải nội dung. Mbugua et al. (2021) mô tả Ehon như một dạng sách tranh Nhật Bản và thảo luận khả năng đưa loại sách này vào giáo dục. Damayanti et al. (2024), qua phân tích một sách tranh Ehon về động đất và sóng thần ở Nhật Bản, cho thấy nội dung được thể hiện thông qua sự phối hợp giữa hình ảnh và phần lời. Những nghiên cứu này góp phần mô tả đặc trưng của Ehon, nhưng không cung cấp bằng chứng trực tiếp về hiệu quả của Ehon đối với phát triển vốn từ ở trẻ DLD.

Ở Việt Nam, việc sử dụng Ehon trong phát triển vốn từ cho trẻ nhỏ đã bước đầu được quan tâm. Trần Thị Tuyến (2023) nghiên cứu phát triển vốn từ cho trẻ 18–24 tháng tuổi thông qua hoạt động đọc truyện Ehon. Mặc dù đối tượng nghiên cứu khác với trẻ DLD 3–4 tuổi, công trình cho thấy Ehon đã được tiếp cận như một học liệu trong hoạt động phát triển vốn từ tại Việt Nam. Mục đích của bài viết là hệ thống hóa cơ sở lý luận về đặc điểm vốn từ của trẻ DLD 3–4 tuổi, khả năng khai thác sách tranh Ehon, các phương pháp tổ chức hoạt động và những yếu tố ảnh hưởng. Trong phạm vi các tài liệu được khảo cứu, bằng chứng trực tiếp về việc sử dụng Ehon để phát triển vốn từ cho trẻ DLD 3–4 tuổi còn hạn chế. Vì vậy, bài viết tập trung hệ thống hóa cơ sở lý luận về đặc điểm vốn từ của trẻ DLD, đặc điểm của Ehon, các phương pháp tổ chức hoạt động và những yếu tố ảnh hưởng, qua đó làm cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo.

II. NỘI DUNG

2.1. Đặc điểm vốn từ của trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển 3–4 tuổi

Vốn từ của trẻ có thể được xem xét không chỉ ở số lượng từ trẻ biết mà còn ở mức độ hiểu nghĩa và khả năng sử dụng từ trong giao tiếp. Trong đó, chiều rộng vốn từ phản ánh số lượng từ trẻ biết, còn chiều sâu vốn từ thể hiện mức độ hiểu biết về nghĩa, đặc điểm và mối quan hệ của từ với các từ khác. Đối với trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển, khó khăn có thể xuất hiện ở cả hai phương diện này và ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận cũng như sử dụng từ trong giao tiếp.

Nghiên cứu của McGregor et al. (2013) cho thấy trẻ có suy giảm ngôn ngữ có hạn chế cả về chiều rộng và chiều sâu vốn từ so với trẻ phát triển điển hình. Tuy nhiên, mẫu nghiên cứu gồm trẻ ở các lớp 2, 4, 8 và 10, không phải trẻ 3–4 tuổi; do đó, kết quả này chủ yếu cung cấp bằng chứng về cấu trúc của khó khăn từ vựng ở trẻ có suy giảm ngôn ngữ. Về mặt lý luận, kết quả vẫn có giá trị khi xem xét vốn từ theo hai khía cạnh: số lượng từ biết và mức độ hiểu biết về những từ đã biết.

Bên cạnh hạn chế về vốn từ đã có, quá trình học từ mới cũng là một khó khăn đáng chú ý. Gray (2005) nghiên cứu 24 trẻ 4;0–5;11 tuổi có suy giảm ngôn ngữ đặc hiệu và 24 trẻ phát triển ngôn ngữ điển hình, cho thấy các gợi ý ngữ âm và ngữ nghĩa có thể ảnh hưởng đến quá trình học từ. Kết quả này gợi ý rằng việc cung cấp các điểm tựa phù hợp trong quá trình mã hóa từ có thể hỗ trợ trẻ có khó khăn ngôn ngữ khi học từ mới.

Đi sâu hơn vào quá trình hình thành từ mới, Gordon et al. (2021) cho thấy trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển gặp khó khăn rõ hơn ở giai đoạn mã hóa từ mới. Tuy nhiên, khi biểu tượng từ đã được mã hóa tương đối chính xác, khả năng củng cố và duy trì từ của trẻ không nhất thiết bị suy giảm ở mức tương ứng. Kết quả này gợi ý rằng một trong những yêu cầu quan trọng khi phát triển vốn từ là hỗ trợ trẻ hình thành mối liên hệ ban đầu rõ ràng giữa hình thức âm thanh của từ, đối tượng và ý nghĩa của từ.

Khó khăn về xử lý từ vựng cũng có thể ảnh hưởng đến khả năng huy động từ khi giao tiếp. van Alphen et al. (2021) nghiên cứu trẻ 3;6 tuổi có DLD hoặc nghi ngờ DLD và cho thấy nhóm này có những khác biệt trong quá trình nhận biết và dự đoán từ khi xử lý thông tin ngôn ngữ. Kết quả gợi ý rằng trẻ có thể gặp khó khăn trong việc xử lý và huy động thông tin từ vựng đủ nhanh, dù mức độ biểu hiện có thể khác nhau giữa các trẻ.

Ngoài việc được tiếp xúc với từ mới, trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển còn cần có cơ hội gặp lại và chủ động truy xuất từ. Leonard et al. (2019) cho thấy truy xuất lặp lại có tác dụng hỗ trợ việc học từ ở trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển. Tiếp tục

hướng nghiên cứu này, Leonard et al. (2022) cho thấy việc bố trí các lần truy xuất từ cách nhau hợp lý có thể hỗ trợ quá trình học và duy trì từ. Như vậy, sự lặp lại có ý nghĩa hơn khi trẻ không chỉ nghe lại từ mà còn được yêu cầu nhớ lại, gọi tên và sử dụng từ đã học.

Tổng hợp các nghiên cứu cho thấy, vốn từ của trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển 3–4 tuổi có thể gặp khó khăn ở nhiều phương diện, bao gồm số lượng và chiều sâu kiến thức từ, quá trình học và mã hóa từ mới, cũng như khả năng truy xuất và sử dụng từ. Những đặc điểm này cho thấy việc phát triển vốn từ cho trẻ cần tạo điều kiện để trẻ được tiếp nhận từ trong ngữ cảnh rõ ràng, có hỗ trợ trực quan, được gặp lại từ nhiều lần và có cơ hội chủ động truy xuất, sử dụng từ trong giao tiếp. Đây cũng là những yêu cầu cần được xem xét khi lựa chọn và khai thác học liệu phù hợp để phát triển vốn từ cho trẻ.

2.2. Sách tranh Ehon và khả năng khai thác trong phát triển vốn từ

Ehon là sách tranh có nguồn gốc từ Nhật Bản, trong đó hình ảnh và phần lời phối hợp chặt chẽ để truyền tải nội dung. Các nghiên cứu của Mbugua et al. (2021) và Damayanti et al. (2024) góp phần làm rõ đặc trưng này, dù không trực tiếp nghiên cứu phát triển vốn từ.

Trong phát triển vốn từ, hình ảnh và đối tượng tham chiếu trong Ehon có thể hỗ trợ trẻ liên hệ dạng từ – đối tượng – ý nghĩa. Benham và Goffman (2020) cho thấy thông tin từ vựng – ngữ nghĩa gắn với đối tượng có ý nghĩa có thể hỗ trợ ổn định dạng âm của từ mới ở trẻ DLD. Bên cạnh đó, ngữ cảnh câu chuyện giúp từ xuất hiện trong các tình huống có ý nghĩa, đồng thời tạo điều kiện tổ chức tương tác giữa người lớn và trẻ. Đọc sách tranh chia sẻ và đọc theo hướng đối thoại có thể hỗ trợ phát triển ngôn ngữ (Dowdall et al., 2020; Whitehurst et al., 1988), còn Storkel et al. (2017) cho thấy trẻ có khó khăn ngôn ngữ có thể học từ mục tiêu qua đọc sách tương tác kết hợp dạy trực tiếp.

Việc đọc lại Ehon cũng tạo cơ hội lặp lại từ. Hiệu quả có thể cao hơn khi trẻ được chủ động truy xuất và sử dụng từ, phù hợp với kết quả của Leonard et al. (2019, 2022) về lợi ích của truy xuất lặp lại và truy xuất cách quãng.

Như vậy, Ehon có thể được sử dụng như học liệu và bối cảnh tổ chức hoạt động phát triển vốn từ nhờ hình ảnh, ngữ cảnh, tương tác và khả năng đọc lại. Tuy nhiên, hiện chưa đủ bằng chứng thực nghiệm trực tiếp để khẳng định hiệu quả đặc thù của Ehon đối với trẻ DLD 3–4 tuổi; hiệu quả phụ thuộc vào cách lựa chọn từ mục tiêu, tổ chức tương tác, tạo cơ hội truy xuất và điều chỉnh hỗ trợ.

2.3. Phương pháp phát triển vốn từ cho trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển 3–4 tuổi thông qua sách tranh Ehon

Phát triển vốn từ cho trẻ DLD 3–4 tuổi qua sách tranh Ehon cần lựa chọn phương pháp phù hợp với khả năng chú ý, nhận thức và ngôn ngữ của từng trẻ, hướng đến hiểu nghĩa, ghi nhớ, truy xuất và sử dụng từ trong giao tiếp.

a) Phương pháp trực quan. Phương pháp này giúp trẻ thiết lập mối liên hệ từ – hình ảnh – ý nghĩa. Benham và Goffman (2020) cho thấy thông tin từ vựng – ngữ nghĩa có thể hỗ trợ ổn định biểu tượng âm thanh của từ mới ở trẻ DLD. Giáo viên cần xác định từ mục tiêu, hướng trẻ chú ý vào hình ảnh tương ứng, kết hợp vật thật hoặc hành động minh họa khi cần và giảm dần hỗ trợ khi trẻ đã ghi nhớ từ.

b) Phương pháp đàm thoại. Thông qua câu hỏi và trao đổi trước, trong, sau khi đọc, trẻ được khuyến khích chủ động quan sát, trả lời và sử dụng từ. Đọc sách theo hướng đối thoại có thể hỗ trợ phát triển ngôn ngữ (Whitehurst et al., 1988), trong khi dạy từ trực tiếp kết hợp đọc tương tác giúp trẻ có suy giảm ngôn ngữ học được từ mục tiêu (Storkel et al., 2017). Câu hỏi cần phù hợp với khả năng của trẻ, có gợi ý khi cần và tạo cơ hội để trẻ tự truy xuất từ.

c) Phương pháp luyện tập. Luyện tập giúp củng cố và duy trì từ thông qua truy xuất lặp lại, được chứng minh có lợi cho trẻ DLD (Leonard et al., 2019, 2022). Trẻ có thể tìm tranh, gọi tên, ghép từ với hình, phân loại, mô tả hoặc chơi trò chơi sử dụng từ mục tiêu. Giáo viên cần giảm dần hỗ trợ và đưa từ vào nhiều ngữ cảnh khác nhau.

d) Phương pháp trò chuyện. Trò chuyện giúp chuyển từ đã học trong truyện sang giao tiếp thực tế. Giáo viên có thể liên hệ nhân vật, sự kiện hoặc cảm xúc trong Ehon với trải nghiệm của trẻ, đồng thời mở rộng lời nói của trẻ để tạo mẫu diễn đạt đầy đủ hơn. Hoạt động cần duy trì tính tự nhiên, kết hợp hỏi, nhận xét, chờ đợi và phản hồi thay vì biến thành kiểm tra.

Như vậy, trực quan, đàm thoại, luyện tập và trò chuyện cần được phối hợp linh hoạt: trực quan hỗ trợ hiểu nghĩa, đàm thoại thúc đẩy truy xuất, luyện tập củng cố từ và trò chuyện giúp vận dụng từ trong giao tiếp.

2.4. Một số yếu tố ảnh hưởng đến phát triển vốn từ cho trẻ rối loạn ngôn ngữ phát triển 3 – 4 tuổi thông qua sách tranh Ehon

Thứ nhất, đặc điểm cá nhân của trẻ. Khả năng học và sử dụng từ phụ thuộc vào mức độ khó khăn ngôn ngữ, chú ý, ghi nhớ và xử lý thông tin. Trẻ DLD có thể gặp khó khăn khi mã hóa từ mới và việc học từ chịu ảnh hưởng bởi cách tổ chức cơ hội truy xuất (Gordon et al., 2021; Leonard et al., 2019, 2022). Vì vậy, từ mục tiêu và yêu cầu hoạt

động cần phù hợp với khả năng từng trẻ.

Thứ hai, môi trường gia đình. Tương tác ngôn ngữ và đọc sách cùng cha mẹ giúp tăng cơ hội tiếp xúc, củng cố và sử dụng từ. Các can thiệp đọc sách tranh chia sẻ có tác động tích cực đến phát triển ngôn ngữ ở trẻ nhỏ (Dowdall et al., 2020).

Thứ ba, môi trường giáo dục. Môi trường giàu ngôn ngữ, hình ảnh và tình huống giao tiếp giúp trẻ gặp lại và vận dụng từ đã học qua Ehon trong nhiều ngữ cảnh.

Thứ tư, năng lực giáo viên. Giáo viên cần biết đánh giá khả năng ngôn ngữ, lựa chọn từ mục tiêu, đặt câu hỏi, gợi ý và tạo cơ hội truy xuất từ phù hợp với từng trẻ.

Thứ năm, chất lượng học liệu Ehon. Sách cần có nội dung gần gũi, hình ảnh rõ ràng, lượng lời phù hợp và tạo cơ hội lặp lại, tương tác. Mối quan hệ giữa hình ảnh và phần lời là đặc trưng quan trọng của Ehon (Mbugua et al., 2021; Damayanti et al., 2024).

Như vậy, hiệu quả phát triển vốn từ phụ thuộc vào sự tương tác giữa đặc điểm của trẻ, gia đình, môi trường giáo dục, năng lực giáo viên và chất lượng học liệu.

III. KẾT LUẬN

Phát triển vốn từ có vai trò quan trọng đối với ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ DLD 3–4 tuổi. Khó khăn có thể liên quan đến quy mô và chiều sâu vốn từ, khả năng học – mã hóa từ mới, truy xuất và sử dụng từ, vì vậy cần chú trọng cả mở rộng vốn từ, củng cố kiến thức và tăng cơ hội sử dụng từ chủ động.

Sách tranh Ehon có thể hỗ trợ phát triển vốn từ nhờ kết hợp hình ảnh, lời kể và tương tác. Tuy nhiên, bằng chứng hiện có chưa đủ khẳng định hiệu quả đặc thù đối với trẻ DLD 3–4 tuổi; việc sử dụng cần dựa trên các nguyên tắc đọc tương tác, học từ và điều chỉnh theo đặc điểm từng trẻ.

Hiệu quả còn phụ thuộc vào đặc điểm cá nhân, gia đình, môi trường giáo dục, năng lực giáo viên và mức độ phù hợp của học liệu. Do đó, cần thêm nghiên cứu thực nghiệm trực tiếp để kiểm chứng hiệu quả của cách tiếp cận này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bishop, D. V. M., Snowling, M. J., Thompson, P. A., Greenhalgh, T., & CATALISE-2 Consortium. (2017). Phase 2 of CATALISE: A multinational and multidisciplinary Delphi consensus study of problems with language development: Terminology. *Journal of Child Psychology and Psychiatry, 58*(10), 1068–1080. https://doi.org/10.1111/jcpp.12721

Benham, S., & Goffman, L. (2020). Lexical–semantic cues induce sound pattern stability in children with developmental language disorder. *Journal of Speech, Language, and Hearing Research, 63*(12), 4109–4126. https://doi.org/10.1044/2020_JSLHR-20-00244

Damayanti, S., Wedayanti, N. P. L., & Wangsa, I. G. N. J. A. (2024). Kondisi Jepang pasca gempa bumi dan tsunami dalam Ehon "Kataritsugi Ohanashi Ehon 3-gatsu 11-nichi". *Jurnal Sakura: Sastra, Bahasa, Kebudayaan dan Pranata Jepang, 6*(2), 214–231. https://doi.org/10.24843/JS.2024.v06.i02.p09

Dowdall, N., Melendez-Torres, G. J., Murray, L., Gardner, F., Hartford, L., & Cooper, P. J. (2020). Shared picture book reading interventions for child language development: A systematic review and meta-analysis. *Child Development, 91*(2), e383–e399. https://doi.org/10.1111/cdev.13225

Gordon, K. R., Storkel, H. L., Lowry, S. L., & Ohlmann, N. B. (2021). Word learning by preschool-age children with developmental language disorder: Impaired encoding and robust consolidation during slow mapping. *Journal of Speech, Language, and Hearing Research, 64*(11), 4250–4270. https://doi.org/10.1044/2021_JSLHR-21-00046

Gray, S. (2005). Word learning by preschoolers with specific language impairment: Effect of phonological or semantic cues. *Journal of Speech, Language, and Hearing Research, 48*(6), 1452–1467. https://doi.org/10.1044/1092-4388(2005/101)

Leonard, L. B., Karpicke, J., Deevy, P., Weber, C., Christ, S., Haebig, E., Souto, S., Kueser, J. B., & Krok, W. (2019). Retrieval-based word learning in young typically developing children and children with developmental language disorder I: The benefits of repeated retrieval. *Journal of Speech, Language, and Hearing Research, 62*(4), 932–943. https://doi.org/10.1044/2018_JSLHR-L-18-0070

Leonard, L. B., Kueser, J. B., Deevy, P., Haebig, E., Karpicke, J. D., & Weber, C. (2022). The contributions of immediate retrieval and spaced retrieval to word learning in preschoolers with developmental language disorder. *Autism & Developmental Language Impairments, 7*, 1–14. https://doi.org/10.1177/23969415221077652

McGregor, K. K., Oleson, J., Bahnsen, A., & Duff, D. (2013). Children with developmental language impairment have vocabulary deficits characterized by limited breadth and depth. *International Journal of Language & Communication Disorders, 48*(3), 307–319. https://doi.org/10.1111/1460-6984.12008

Mbugua, M. J., Yashima, T., & Tomita, A. (2021). A study of Japanese picture book (Ehon) and possible introduction to Kenyan education. *Bulletin of the Faculty of Education, Hirosaki University, 125*, 111–120.

Sansavini, A., Favilla, M. E., Guasti, M. T., Marini, A., Millepiedi, S., Di Martino, M. V., Vecchi, S., Battajon, N., Bertolo, L., Capirci, O., Carretti, B., Colatei, M. P., Frioni, C., Marotta, L., Massa, S., Michelazzo, L., Pecini, C., Piazzalunga, S., Pieretti, M., ... Lorusso, M. L. (2021). Developmental language disorder: Early predictors, age for the diagnosis, and diagnostic tools. A scoping review. *Brain Sciences, 11*(5), 654. https://doi.org/10.3390/brainsci11050654

Storkel, H. L., Voelmle, K., Fierro, V., Flake, K., Fleming, K. K., & Swinburne Romine, R. S. (2017). Interactive book reading to accelerate word learning by kindergarten children with specific language impairment: Identifying an adequate intensity and variation in treatment response. *Language, Speech, and Hearing Services in Schools, 48*(1), 16–30. https://doi.org/10.1044/2016_LSHSS-16-0014

Trần Thị Tuyến. (2023). *Phát triển vốn từ cho trẻ 18–24 tháng tuổi thông qua hoạt động đọc truyện E-hon* [Luận văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội].

van Alphen, P., Brouwer, S., Davids, N., Dijkstra, E., & Fikkert, P. (2021). Word recognition and word prediction in preschoolers with (a suspicion of) a developmental language disorder: Evidence from eye tracking. *Journal of Speech, Language, and Hearing Research, 64*(6), 2005–2021. https://doi.org/10.1044/2021_JSLHR-20-00227

Whitehurst, G. J., Falco, F. L., Lonigan, C. J., Fischel, J. E., DeBaryshe, B. D., Valdez-Menchaca, M. C., & Caulfield, M. (1988). Accelerating language development through picture book reading. *Developmental Psychology, 24*(4), 552–559. https://doi.org/10.1037/0012-1649.24.4.552